

Bản án số: 320/2022/HS-PT
Ngày 17-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2022/TLPT-HS ngày 28/02/2022 đối với bị cáo Nguyễn Anh Nh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Anh Nh, sinh ngày 19/02/1997 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Số 55, tổ 2, ấp TK, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Anh T và bà Trần Thị Kim Ph; em ruột 01 người sinh năm 1999; vợ Lưu Thị Thùy Tr (bị hại); con 01 người sinh năm 2019; Nhân thân:

Ngày 20/3/2015 Nguyễn Anh Nh bị Công an xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang xử phạt 375.000 đồng về hành vi đánh người gây thương tích.

Ngày 21/8/2015 Nguyễn Anh Nh bị Tòa án nhân dân huyện GQ, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 16/01/2016 chấp hành xong hình phạt, đương nhiên được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 31/03/2021 bị tạm giữ và chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh Nh theo yêu cầu của Tòa án:
Luật sư Thái Đức Gi thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang, (có mặt)

Người bị hại: Bà Lưu Thị Thùy Tr, sinh năm 1998;

Nơi ĐKTT: Ấp XB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: 639 NTT, khu phố 3, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

(Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Nh và Lưu Thị Thùy Tr là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2018 và có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Trúc Q – Sinh năm: 2019. Do có mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng nên Tr không đồng ý chung sống với Nh và đã dọn đồ đến tiệm áo cưới “NH” tại số 639 đường NTT, khu phố 1, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang (do Tr là học viên tại tiệm áo cưới).

Đến khoảng tháng 03/2021 Tr nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện GQ, tỉnh Kiên Giang, Nh đã nhiều lần điện thoại yêu cầu Tr không ly hôn nhưng Tr vẫn kiên quyết ly hôn nên Nh đã đe dọa giết Tr và dùng kim tiêm có chứa HIV đâm Tr. Do nhiều lần yêu cầu Tr không được nên ngày 31/3/2021 Nh bức tức điều khiển xe máy (chưa xác định biển số) từ ấp TK, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang lên tiệm áo cưới “NH” tại số 639 đường NTT, khu phố 1, phường AH, thành phố RG tìm Tr, trước khi đến tiệm áo cưới “NH” Nh đã đi đến tiệm tạp hóa “MK” ở số 735 NTT, phường AH, thành phố RG mua 01 cây dao (loại dao Thái Lan chiều dài 16cm, cán bằng nhựa cứng màu đỏ tươi dài 8,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 7,5cm trên lưỡi dao có dòng chữ STAINLES STEEL) giấu trong người (bỏ trong túi quần bên phải). Vào khoảng 14 giờ, ngày 31/3/2021 Nguyễn Anh Nh đi đến tiệm áo cưới “NH” tìm Tr nhưng không gặp nên Nh đi uống cafe đường NGT, phường AH gần với tiệm áo cưới “NH”.

Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, Nh tiếp tục quay lại tiệm áo cưới thì gặp Tr, tại đây Tr và Nh nói chuyện với nhau nhưng Tr vẫn kiên quyết ly hôn và không đồng ý chung sống như vợ chồng với Nh nữa. Lúc này Nh bức tức nên đã lấy 01 cây dao Thái Lan, chuẩn bị từ trước cầm tay phải đâm nhiều nhất trúng vào vùng bụng Tr (vùng nguy hiểm) khoảng 04 - 05 dao (vùng thượng vị, hạ sườn trái, đường trắng giữa trên và dưới rốn, vùng bụng hông phải, vùng hạ vị) thì Tr kêu cứu nên ông Hóa Thanh B (cậu của Tr) và bà Thị Mỹ O (dì của Nh) chạy vào can ngăn thì Nh đe dọa nếu vào can ngăn sẽ đâm cả hai nên ông B và bà O không dám can ngăn. Sau đó Nh tiếp tục cầm dao đâm nhiều nhất trúng vào vùng cằm, vùng cổ trước, cánh tay trái, cẳng tay trái (02 vết), cẳng tay phải Tr gây thương tích, do thấy Tr sắp bất tỉnh nên Nh dừng lại không đâm Tr nữa và vứt dao tại hiện trường, Nh đi đến Công an phường AH, thành phố RG đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng Lưu Thị Thùy Tr được ông B đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị, đến ngày 08/4/2021 xuất viện. Ngày 06/4/2021 Nguyễn Anh Nh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang khởi tố về tội Cố ý gây

thương tích. Đến ngày 15/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG thay đổi Quyết định khởi tố vụ án, bị can và chuyển tạm giam đối với Nguyễn Anh Nh về tội Giết người cho đến nay.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 200/TgT ngày 10/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Lưu Thị Thùy Tr, sinh năm: 1998 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo phần mềm vùng cằm, cổ, cánh tay trái (02 vết), cẳng tay trái, cẳng tay phải, thượng vị, hạ sườn trái, hạ vị, gôi trái và sẹo phẫu thuật vùng bụng.
 - Vết thương thấu bụng thủng dạ dày (04 lỗ), thủng tụy, thủng động mạch chủ bụng đã được phẫu thuật khâu nối lỗ thủng dạ dày, khâu nối động mạch chủ bụng.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 55% (Năm mươi lăm phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 01 cây dao có chiều dài 16cm, phần lưỡi dao kim loại dài 7,5cm trên lưỡi dao có dòng chữ STAINLES STEEL đã bị cong, cán bằng nhựa cứng dài 8,5cm có màu đỏ tươi, đã qua sử dụng (không niêm phong).
- 01 (một) bộ đồ có dính vết máu đỏ (nghỉ máu), đã qua sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Căn cứ vào: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Nh phạm tội “Giết người”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Nh 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 31/3/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh Nh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, cho thấy: Bị cáo Nguyễn Anh Nh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, qua lời khai của bị cáo và những tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện Nguyễn Anh Nh là chồng hợp pháp của người bị hại Lưu Thị Thùy Tr, do chị Tr ra Tòa xin ly hôn với bị cáo, bị cáo không đồng ý nên đi tìm chị Tr nói chuyện nhằm níu kéo tình cảm. Khi nói chuyện, hai bên xảy ra mâu thuẫn nên bị cáo đã rút dao ra đâm nhiều nhát vào vùng bụng của chị Tr gây nên thương tích thấu bụng, thủng dạ dày, thủng tụy, thủng động mạch chủ bụng theo kết luận giám định thương tích của Trung tâm

pháp y Kiên Giang, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55%. Hành vi của bị cáo phạm tội “Giết người” và mức hình phạt 12 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo đã tương xứng với mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, khi bị hại quy xuống bị cáo vẫn tiếp tục đâm bị hại, hành vi này là tình tiết tăng nặng mà chưa được cấp sơ thẩm áp dụng là còn thiếu sót. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh người gây thương tích, hơn nữa bị cáo có kháng cáo nhưng không có tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Thái Đức Gi bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo cũng xuất phát từ sự ghen tuông khi chị Tr bỏ nhà đi, trong lúc bức tức bị cáo không kiềm chế được. Hậu quả xảy ra tuy nặng nề nhưng bị hại đã được cấp cứu kịp thời do bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, bị cáo ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 thì không cần thiết áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội đến cùng như Kiểm sát viên trình bày. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án thấp hơn mức án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về để lao động nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở chứng minh: Vì lý do vợ bị cáo là Lưu Thị Thùy Tr nộp đơn ra Tòa đòi ly hôn với bị cáo và bỏ nhà đi lên RG làm tại tiệm áo cưới của cậu bị cáo, nên bị cáo mới đến chỗ nhà cậu B tìm Tr nói chuyện, khuyên Tr đừng ly hôn. Lúc đi lên bị cáo có ghé tiệm tạp hóa gần đó mua 01 con dao cầm theo để gọt trái cây ăn rồi bỏ vào túi quần, ghé tìm 02 lần thì gặp được Tr, 02 người đứng ở chỗ cầu thang trong nhà nói chuyện, khi Tr nói “Tao không sống với mày nữa” bị cáo đã rút dao trong túi quần ra đâm Tr nhiều nhát vào bụng, vào cổ, cầm... tư thế Tr đứng dựa lưng vào tường bị cáo đứng đối diện đâm đại, không nhớ bao nhiêu nhát, Tr la lên, cậu và dì của bị cáo chạy vào thì bị cáo có đâm thêm 02-03 nhát nữa. Nghe cậu B nói Tr ra nhiều máu, thấy vậy bị cáo ném bỏ dao cùng mọi người đưa Tr đến bệnh viện, sau đó ra Công an đầu thú.

Với hành vi nêu trên bị cáo Nguyễn Anh Nh đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, không sai.

[2.2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác vốn được pháp luật bảo vệ. Bị hại trong vụ án là vợ hợp pháp của bị cáo, trong đời sống hôn nhân bị cáo thừa nhận chị Tr không có lỗi gì, việc chị Tr nộp đơn ly hôn bị cáo xuất phát từ nguyên nhân là do bị cáo không lo làm ăn và nghi ngờ ghen tuông gây ra mâu thuẫn vợ chồng. Bị cáo đã nhiều lần nhấn tin đe dọa chị Tr cho đến ngày 31/3/2021, bị cáo đi tìm chị Tr thì bị cáo đã mua và đem đi 01 con dao đã thể hiện sự chuẩn bị của bị cáo, khi gặp thấy thái độ chị Tr dứt khoát không về sống nữa bị cáo đã đâm chị Tr mặc cho có người khác can ngăn. Với sự hung hãn, côn đồ và ưu thế sức mạnh của mình bị cáo đã đâm hơn 10 nhát dao, chị Tr bị đâm bất ngờ nên không tránh né được, thậm chí khi ông B, bà O phát hiện la lên bị cáo còn đâm thêm 02-03 nữa mới dừng tay và cùng mọi người kêu xe đưa chị Tr đi cấp cứu. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại có hậu quả sẽ chết người nhưng với tính hung hăng, coi thường tính mạng người khác và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên việc chị Tr không chết trong tình huống này là nằm ngoài mong muốn của bị cáo, hành vi của bị cáo là hành vi cố ý giết người. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 12 năm tù là đúng quy định.

Trong quá trình lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh người gây thương tích và bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản” đều đã chấp hành xong và xóa tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi xem xét quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện các tình tiết nêu trên và áp dụng mức án 12 năm tù là có căn cứ, không nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy, mức án mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định, đã xem xét đánh giá toàn diện các tình tiết trong vụ án cũng như tình tiết giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận lời bào chữa của Luật sư, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh Nh. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Nh phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Nh 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 31/3/2021.

2/ Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Án phí: Bị cáo Nguyễn Anh Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Kiên Giang (2);
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo (1);
- Lưu HS (2) VP (5) 15B LTTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn An